TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ Q** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: **111**/2020/HS-ST Ngày 18/11/2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ Q, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vương Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lý Thị Nhân và bà Lê Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Thúy Tình – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Doanh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 116/2020/TLST- HS ngày 30 tháng 10 năm 2020; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/2020/QĐXXST- HS ngày 06/11/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nhữ Thị Thu H**, sinh ngày 15/11/1981;

Nơi ĐKHKTT: Tổ 12, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang; Chỗ ở: Tổ 17, phường M, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Nhữ Văn B (đã chết) và bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1947; Anh, chị em ruột: Có 07 người, bị can là thứ bảy; Chồng, con: Chưa có;

* Tiền án, tiền sự: Không.

* Nhân thân:

- Ngày 23/7/2009 Công an thị xã Q (nay thành phố Q), tỉnh Tuyên Quang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc;

- Ngày 20/02/2012 Tòa án nhân dân thành phố Q, xử phạt Nhữ Thị Thu H 03 tháng tù về tội Đánh bạc;

* Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/3/2020 đến nay, hiện đang tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

* Người làm chứng:

- Anh Nguyễn Đức T; Địa chỉ: Tổ 5, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt;

- Anh Phan Trần H; Địa chỉ: Tổ 4, phường P, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 16/3/2020, Nhữ Thị Thu H, Nơi ĐKHKTT: tổ 12, phường T, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Chỗ ở thuê nhà trọ tại tổ 17, phường M, thành phố Q, là người sử dụng ma túy, đi xe ô tô khách đến khu vực bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội mục đích tìm mua Heroine và Methamphetamine về sử dụng. Tại bến xe Mỹ Đình, H gặp và hỏi mua được 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh bên trong có 01 túi nilon màu trắng trên mép có đường viền màu xanh; 01 gói Methamphetamine với số tiền 2.000.000đ của 01 người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ; sau đó H đi xe ô tô khách về nhà thuê trọ, chia số Methamphetamine thành 02 gói (trong đó 01 gói gói bằng nilon màu trắng trên mép có đường viền màu hồng, 01 gói gói bằng nilon màu trắng trên mép có đường viền màu đỏ) và 01 gói Heroine để trong hộp gỗ màu đỏ ở trong phòng ngủ.

Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 26/3/2020 Hà đi từ nhà ở tổ 12, phường T, thành phố Q đến nhà thuê trọ ở tổ 17, phường M, thành phố Q để sử dụng Methamphetamine, khi đó Nguyễn Đức T trú tại tổ 5, phường T, thành phố Q bạn của H đến nhà thuê trọ của H, thì Hà lấy một ít Methamphetamine ra cùng T sử dụng bằng hình thức đốt hút vào cơ thể; sau đó có Phan Trần H, cư trú tổ 4, phường P, thành phố Q đến nhà thuê trọ của H sử dụng Methamphetamine cùng với H và T. Sau khi sử dụng xong H và T đi về, thì Tổ công tác Công an thành phố Q đến giao giấy triệu tập cho H mời đến Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Q để làm việc có liên quan đến 01 vụ Tàng trữ trái phép chất ma túy khác. Lúc này H tự giác lấy trong hộp gỗ màu đỏ trong phòng ngủ, bên trong có 01 gói Heroine gói bằng nilon màu xanh bên trong có 01 túi ni lon màu trắng khác trên mép có đường viền màu xanh; 01 gói Methamphetamine gói bằng nilon màu trắng trên mép có đường viền màu hồng; 01 gói Methamphetamine gói bằng nilon màu trắng trên mép có đường viền màu đỏ giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Q và lập biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú hồi 17 giờ ngày 26/3/2020 thu giữ 01 gói Heroine và 02 gói Methamphetamine nêu trên.

Hồi 18 giờ 40 ngày 26/3/2020 tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nhữ Thị Thu H, thu giữ 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh màu cam cao 16cm, kích thước vị trí to nhất của bình đường kính 4cm, trên miệng bình thủy tinh một vị trí gắn 01 ống cao su màu trắng nối với ống thủy tinh màu trắng được uốn cong một đầu, một vị trí miệng bình thủy tinh gắn với 01 dây màu vàng lốm đốm màu đen, một đầu có gắn ống nhựa màu đen.

Tại Bản Kết luận giám định số 288/GĐKTHS ngày 30/3/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

- Chất bột vón cục màu trắng ngà thu giữ của Nhữ Thị Thu H gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (Hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng 0,359g (Không phẩy ba năm chín gam).

- Chất bột tinh thể màu trắng thu giữ của Nhữ Thị Thu H trong túi ni lon màu trắng trên mép có đường viền màu hồng và túi ni lon màu trắng trên mép có đường viền màu đỏ gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, số thứ tự 323 thuộc danh mục IIC, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Tổng khối lượng 6,920g (Sáu phẩy chín hai không gam).

Tại Bản Kết luận giám định số 325/GĐKTHS ngày 10/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: Trên các mẫu vật gửi giám định không thu được dấu vết đường vân đủ yếu tố giám định.

Tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy đối với Nhữ Thị Thu H, Nguyễn Đức T và Phan Trần H, kết quả: Dương tính, có chất ma túy trong cơ thể.

Từ nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 115/CT-VKSTP ngày 28 tháng 10 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q đã truy tố bị cáo Nhữ Thị Thu H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* theo điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, kết thúc phần xét hỏi, Kiểm sát viên giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nhữ Thị Thu H về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"* và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nhữ Thị Thu H từ 05 (năm) năm 06(sáu) tháng tù đến 06 (sáu) năm tù; Áp dụng: Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy khối lượng methamphetamine và khối lượng Heroine còn lại sau khi lấy mẫu giám định và 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh màu cam cao 16cm, kích thước vị trí to nhất của bình đường kính 4cm, trên miệng bình thủy tinh một vị trí gắn 01 ống cao su màu trắng nối với ống thủy tinh màu trắng được uốn cong một đầu, một vị trí miệng bình thủy tinh gắn với 01 dây màu vàng lốm đốm màu đen, một đầu có gắn ống nhựa màu đen (tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/11/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q; Đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Tuyên quyền kháng cáo và buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Trong quá trình điều tra, bị cáo Nhữ Thị Thu H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Tại phiên tòa bị cáo không kêu oan, tiếp tục nhận tội, nội dung khai báo của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, không có tình tiết gì mới; bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tuyên Quang; bị cáo nhất trí với luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q, không có ý kiến tranh luận và cũng không có ý kiến gì để bào chữa cho hành vi phạm tội của mình.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Nhữ Thị Thu H tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra tự thú, vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 17 giờ ngày 26/3/2020, tại tổ 17, phường M, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang. Nhữ Thị Thu H, Nơi ĐKHKTT: tổ 12, phường T, thành phố Q. Chỗ ở: tổ 17, phường M, thành phố Q, tỉnh Tuyên Quang, đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,359g (Không phẩy ba năm chín gam) Heroine và 6,920g (Sáu phẩy chín hai không gam) Methamphetamine. Tổng khối lượng là 7,279 gam ma túy. Mục đích để sử dụng.

Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma tuý. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định, cần chấp nhận.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự thú, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại tại các điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, làm ảnh hưởng đến phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và bài trừ tệ nạn ma tuý trên địa bàn thành phố Q. Bị cáo có nhân thân xấu, qua đó đánh giá ý thức chấp hành pháp luật của bị cáo còn kém. Do vậy, cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo; khối lượng ma tuý mà bị cáo tàng trữ cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

áp dụng đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy tuyên phạt bị cáo với mức án như đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q là phù hợp.

Theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập thường xuyên; không có tài sản gì có giá trị. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Q.

[6] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy ngày 26/3/2020 của Nhữ Thị Thu H, Nguyễn Đức Thuận Công an thành phố Q đã xử phạt hành chính tại Quyết định số 001298, số 001303 ngày 10/4/2020, phạt Cảnh cáo.

Đối với hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy (0,049 gam Heroine) và sử dụng trái phép chất ma túy ngày 26/3/2020 Phan Trần H. Công an thành phố Q đã xử phạt hành chính tại Quyết định số 001297 ngày 06/4/2020, phạt tiền 1.000.000 đồng.

Việc Nhữ Thị Thu H tàng trữ trái phép chất ma túy Nguyễn Đức T và Phan Trần H không biết nên không xem xét xử lý.

Đối với hành vi của Nhữ Thị Thu H ngày 26/3/2020 cho Thuận và Hảo sử dụng ma túy tại nhà thuê trọ của Hà ở tổ 17, phường M, thành phố Q có dấu hiệu của tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy, nhưng Hà không được rủ rê, không được hưởng lợi ích gì trong việc T và H đến sử dụng Methamphetamine, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Q tách hành vi này để theo dõi xác định tình trạng nghiện ma túy và giám định tình trạng nghiện ma túy của T và H, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý hành vi này của Hà sau. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét trong vụ án này.

Đối với người đàn ông, theo H khai nhận là người bán Heroine và Methamphetamine cho H ở khu vực bến xe Mỹ Đình, thành phố Hà Nội, nhưng không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý.

[7] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ của bị cáo Nhữ Thị Thu H 01 gói Heroine và 02 gói Methamphetamine; 01 bộ đồ sử dụng ma túy gồm 01 bình thủy tinh màu cam cao 16cm, kích thước vị trí to nhất của bình đường kính 4cm, trên miệng bình thủy tinh một vị trí gắn 01 ống cao su màu trắng nối với ống thủy tinh màu trắng được uốn cong một đầu, một vị trí miệng bình thủy tinh gắn với 01 dây màu vàng lốm đốm màu đen, một đầu có gắn ống nhựa màu đen. Xét thấy ma túy là chất Nhà nước cấm tàng trữ, bộ đồ sử dụng ma túy của bị cáo không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm n khoản 2 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự:

Tuyên bố: Bị cáo Nhữ Thị Thu H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt bị cáo Nhữ Thị Thu H 05 (năm) năm 07 (bẩy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (26/3/2020).

2. Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có Heronine và Methamphetamine (khối lượng còn lại sau khi lấy mẫu giám định); 01 bộ đồ sử dụng ma túy Cơ quan điều tra Công an thành phố Q thu giữ của bị cáo

Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Q và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Q ngày 02/11/2020

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án 18/11/2020./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Công an tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tp Tuyên Quang;
- Công an tp Tuyên Quang;
- Chi cục THDS tp Tuyên Quang;
- UBND phường M;
- UBND phường T;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vương Thị Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ	THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
Lý Thị Nhân - Lê Thị Thảo	**Vương Thị Lan**